TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 50/2019/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 03 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 28/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2019, giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Sơn Ngọc L, sinh năm 1979; địa chỉ: Khu phố 1, phường H, thành phố T, tỉnh B.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1950; địa chỉ: Khu phố 1, phường H, thành phố T, tỉnh B.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ vào các điều 51, 54, 55, 57, 81, 82, 83, 84, 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Sơn Ngọc L và ông Nguyễn Minh Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Sơn Ngọc L và ông Nguyễn Minh Đ thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày ban hành quyết định này, giấy chứng nhận kết hôn số 56, quyển số 01/2007, ngày 03/5/2007 của UBND phường H, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh B cấp cho bà L và ông Đ không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 20/3/2003 cho bà L được trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Bà L và ông Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai có quyền cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom con để gây khó khăn, cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con của người trực tiếp nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung đối với người không trực tiếp nuôi dưỡng theo quy định tại Khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Vì quyền và lợi ích hợp pháp của con chung là cháu Nguyễn Minh T, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi có yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà L và ông Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Bà Sơn Ngọc L tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016-0033444 ngày 30/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một trả cho bà L 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh B;
- VKSND Tp. T;
- Chi cục THADS Tp. T;
- UBND phường H, thành phố T, tỉnh B;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hoa Hạnh